

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH (KHÓA XIII)
về phát triển du lịch đến năm 2020

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 06-NQ/TU CỦA TỈNH ỦY (KHÓA XII)

Sau 5 năm (2011-2015) triển khai Nghị quyết số 06-NQ/TU của Tỉnh ủy (khoá XII) về phát triển du lịch đến năm 2015, các cấp, các ngành, các doanh nghiệp trong tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đạt kết quả, du lịch tỉnh nhà tiếp tục phát triển khá tốt, cơ bản theo đúng mục tiêu, định hướng đề ra.

Nhận thức của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của du lịch có sự chuyển biến tích cực. Kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch được quan tâm đầu tư; công tác quản lý hoạt động du lịch được tăng cường, ngày càng có hiệu quả; môi trường tự nhiên, xã hội phục vụ du lịch được giữ gìn tốt hơn. Tình hình trật tự, an toàn xã hội, vệ sinh môi trường, giá cả dịch vụ... trong hoạt động du lịch cơ bản được bảo đảm; hình ảnh, thương hiệu Du lịch Bình Thuận tiếp tục được khẳng định trên thị trường trong và ngoài nước.

Tốc độ tăng trưởng ngành khá ổn định. Lượng du khách đến tỉnh tăng bình quân 10,95%/năm, trong đó khách quốc tế tăng bình quân 12,8%/năm; doanh thu từ khách du lịch tăng trưởng ở mức cao, bình quân đạt 24,78%/năm; các khoản nộp ngân sách từ hoạt động du lịch tăng bình quân 7,3%/năm; GRDP du lịch tăng bình quân 6,04%/năm, năm 2015 chiếm 7,62% tổng số GRDP của tỉnh; lao động trong lĩnh vực du lịch tăng bình quân 12,3%/năm. Hoạt động du lịch đã thúc đẩy tiêu thụ tại chỗ các sản phẩm nông - lâm - thủy sản và kích thích các ngành nghề khác cùng phát triển, góp phần tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người dân và tăng thu ngân sách; vị trí, vai trò của ngành du lịch ngày càng được khẳng định, tỷ trọng ngành du lịch trong cơ cấu kinh tế của tỉnh ngày càng cao.

Tuy nhiên, một số chỉ tiêu đề ra trong Nghị quyết số 06-NQ/TU thực hiện chưa đạt. Du lịch phát triển chưa mạnh cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, chưa phát huy hết tiềm năng, lợi thế của tỉnh, lượng khách quốc tế còn thấp; số lượng dự án du lịch chưa triển khai còn khá nhiều; các loại hình, sản phẩm du lịch chưa thật sự đa dạng, thiếu hấp dẫn, hoạt động vui chơi, giải trí sau nghỉ dưỡng còn đơn điệu; việc đầu tư phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái núi, rừng, hồ, thác còn yếu; tài nguyên du lịch ở một số nơi chưa được kiểm soát tốt; vệ

sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm có lúc, có nơi chưa bảo đảm. Nguồn lực đầu tư hạ tầng phục vụ du lịch còn ít; các thiết chế văn hóa còn thiếu; hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch hiệu quả chưa cao; một số chính sách phát triển du lịch còn bất cập nhưng chưa được tháo gỡ kịp thời. Việc hợp tác, liên kết với các tỉnh, thành lân cận trong khu vực, trong nước và quốc tế còn nhiều hạn chế.

Nguyên nhân các mặt hạn chế

- Tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều khó khăn đã ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư và thu hút du khách.

- Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU chưa sâu, rộng; nhận thức của một số ngành, địa phương, cộng đồng dân cư về vị trí, vai trò của du lịch chưa tốt, chưa tạo được sự đồng thuận cao trong giải quyết các vấn đề bất cập có liên quan để phát triển du lịch.

- Vai trò tham mưu của các ngành chức năng chưa được phát huy đầy đủ, phối hợp chưa chặt chẽ, nhất là giữa các ngành với ngành, giữa ngành với địa phương.

- Sự chùng lún giữa quy hoạch phát triển du lịch với quy hoạch các ngành kinh tế khác chưa được rà soát, điều chỉnh, bổ sung kịp thời. Chưa chủ động được các nguồn vốn để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng du lịch. Giao thông đối ngoại còn hạn chế, chưa có sân bay, cảng biển, sức cạnh tranh điểm đến còn yếu. Chưa thu hút được các nhà đầu tư lớn để tạo động lực mạnh cho phát triển du lịch. Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch chưa cao, đội ngũ hướng dẫn viên còn thiếu cả số lượng và tính chuyên nghiệp, nhất là hướng dẫn viên cho du khách quốc tế.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH

1. Dự báo xu hướng phát triển du lịch trong thời gian đến

- Du lịch hiện nay trở thành ngành kinh tế quan trọng trong nền kinh tế toàn cầu, ngành du lịch trên thế giới tiếp tục phát triển mạnh trong những năm tới.

- Đông Nam Á sẽ trở thành khu vực thu hút du khách quốc tế lớn thứ 4 thế giới với khoảng 187 triệu lượt vào năm 2030.

- Tình hình chính trị của nước ta luôn ổn định, Chính phủ có nhiều chính sách nhằm thúc đẩy phát triển du lịch, phấn đấu đưa du lịch Việt Nam đến năm 2020 trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

- Bình Thuận có nhiều tiềm năng, lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, nắng ấm quanh năm, bãi biển đẹp, thích hợp cho việc tổ chức các loại hình thể thao kết hợp nghỉ dưỡng; hoạt động văn hóa, lễ hội của 35 dân tộc anh em khá phong phú, đa dạng và còn lưu giữ được nhiều di sản văn hóa vật thể, phi vật thể có giá

trị. Hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, điện, nước đang triển khai là những yếu tố hấp dẫn các nhà đầu tư và du khách đến với Bình Thuận.

2. Quan điểm

- Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, có nội dung văn hóa sâu sắc, có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao, đem lại hiệu quả tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển du lịch phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, các quy hoạch ngành, lĩnh vực của cả nước, của vùng và của tỉnh.

- Phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng phát triển theo chiều sâu, bảo đảm chất lượng và hiệu quả, khẳng định thương hiệu và nâng cao khả năng cạnh tranh.

- Phát triển du lịch bền vững gắn với bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan và bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc; bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội.

- Phát triển du lịch là trách nhiệm của toàn xã hội, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển du lịch; phát huy có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của các địa phương; tăng cường hợp tác, liên kết du lịch vùng, khu vực và quốc tế. Phát triển du lịch phải gắn với cộng đồng dân cư, phát huy đúng mức vai trò của nhà nước, doanh nghiệp và nhân dân.

3. Mục tiêu

Phấn đấu đến năm 2020, du lịch Bình Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, có tính chuyên nghiệp, có hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật tương đối đồng bộ, hiện đại; sản phẩm du lịch có chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc.

4. Một số chỉ tiêu cụ thể

- Thu hút 7.000.000 lượt khách, trong đó khoảng 850.000 lượt khách quốc tế, khoảng 6.150.000 lượt khách nội địa; tăng trưởng bình quân khách quốc tế từ 12 - 14%/năm, khách nội địa từ 10 - 12%/năm.

- Du lịch đóng góp 10% GRDP của tỉnh.

- Phấn đấu đến năm 2020, Bình Thuận trở thành trung tâm du lịch - thể thao biển mang tầm quốc gia, Mũi Né là khu du lịch quốc gia. Từng bước xây dựng Phú Quý là điểm du lịch quốc gia; xây dựng thành phố Phan Thiết trở thành đô thị du lịch.

5. Nhiệm vụ và giải pháp cần tập trung thực hiện

5.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về du lịch

- Các cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể làm tốt công tác quán triệt, tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của du lịch; phát triển du lịch là nhiệm vụ quan

trọng cần tập trung mọi nguồn lực để thực hiện với quyết tâm và trách nhiệm cao nhất.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của chính quyền các cấp trong khai thác tài nguyên du lịch để phát triển ở địa phương; tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và hành động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, thân thiện của người dân và du khách trong hoạt động du lịch; thực hiện tốt việc bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, lịch sử của dân tộc.

5.2. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và xây dựng quy hoạch, đề án phát triển du lịch

Trên cơ sở “Chiến lược phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Bình Thuận đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030 đã được phê duyệt để tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung và xây dựng các quy hoạch chi tiết phát triển du lịch ở các vùng, địa bàn trên toàn tỉnh, chú ý đối với khu vực ven biển hai bên đường Hòa Thắng - Hòa Phú.

Đẩy mạnh việc xúc tiến xây dựng khu du lịch quốc gia Mũi Né, điểm du lịch quốc gia Phú Quý và đô thị du lịch Phan Thiết; triển khai thực hiện Đề án xây dựng Bình Thuận thành trung tâm du lịch - thể thao biển mang tầm quốc gia.

Kịp thời xử lý mâu thuẫn giữa quy hoạch du lịch với quy hoạch các ngành kinh tế khác, tạo thuận lợi cho việc thu hút các dự án đầu tư phát triển du lịch, đồng thời khai thác có hiệu quả các lợi thế của tỉnh.

Tích cực giải quyết các vướng mắc để chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng và đưa dự án vào hoạt động; kiên quyết thu hồi các dự án chậm triển khai mà không có lý do chính đáng để giao cho nhà đầu tư khác thật sự có năng lực.

5.3. Thực hiện tốt liên kết vùng

Phát triển sản phẩm du lịch, kết nối các điểm du lịch của địa phương, hình thành các tuyến, tour tham quan du lịch giữa các vùng, miền để phát huy các tiềm năng, tạo các sản phẩm du lịch đa dạng, hấp dẫn, mang tính chuyên biệt. Tăng cường sự hợp tác liên kết giữa các doanh nghiệp trong tỉnh với nhau, giữa các doanh nghiệp trong tỉnh với các doanh nghiệp trong nước và quốc tế để khai thác và phát huy lợi thế về du lịch của tỉnh.

Tiếp tục huy động các nguồn lực, chủ động triển khai, phối hợp thực hiện tốt các nội dung hợp tác liên kết phát triển du lịch được ký kết với các địa phương; phối hợp thực hiện tốt nội dung Chương trình hợp tác liên kết tam giác phát triển du lịch thành phố Hồ Chí Minh - Bình Thuận - Lâm Đồng mà trọng

tâm là liên kết phát triển sản phẩm “Chợ Sài Gòn - Hoa Đà Lạt - Biển Mũi Né”. Tăng cường hợp tác liên kết phát triển du lịch với các tỉnh duyên hải Nam Trung bộ, Đông Nam bộ và Tây Nguyên.

5.4. Xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch

Tranh thủ sự hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, cùng với nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn huy động khác tập trung đầu tư hạ tầng du lịch theo hướng đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm. Ưu tiên đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng tại các khu du lịch trọng điểm, các điểm du lịch tiềm năng.

Phát huy tốt hệ thống đường Quốc lộ và đường sắt Bắc - Nam qua địa bàn tỉnh. Tích cực phối hợp với các bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm như: Đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết; Đường cao tốc Phan Thiết - Nha Trang; Sân bay Phan Thiết; cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 28B; hoàn thành đầu tư nâng cấp Quốc lộ 55, Quốc lộ 55B...

Tập trung đầu tư nâng cấp, mở rộng các trục giao thông chính nối các khu du lịch ở tỉnh, các trục đường ven biển, các đường nhánh xuống biển bảo đảm sự kết nối liên thông để khai thác tốt vùng biển của tỉnh; tăng cường cung cấp điện, cấp thoát nước, triển khai đầu tư kè chắn sóng, khu neo đậu tàu thuyền, hệ thống giao thông tỉnh các bến bãi, điểm đỗ xe du lịch, tuyến xe buýt, trạm cứu hộ ven biển, hệ thống nhà vệ sinh, thùng rác công cộng ở các địa bàn trọng điểm du lịch, lắp đặt hệ thống ki-ốt tra cứu thông tin và quảng bá du lịch.

5.5. Đa dạng hóa sản phẩm du lịch

Cơ bản đến năm 2020, Bình Thuận là một điểm đến với loại hình như du lịch - thể thao biển mang tầm quốc gia, du lịch nghỉ dưỡng cao cấp, du lịch văn hóa - lễ hội, du lịch tâm linh; ưu tiên phát triển sản phẩm du lịch biển, đảo, du lịch khám phá lặn biển và sinh thái tự nhiên gắn với điểm đến của thương hiệu Khu du lịch Hàm Tiến - Mũi Né và các điểm đến đang có tiềm năng phát triển như Hòn Rơm, Hòa Thắng, La Gi, Hòn Lan⁽¹⁾.

Kêu gọi đầu tư dự án khinh khí cầu tại Hòn Nghè, khu du lịch suối khoáng Bung Thị, khu dã ngoại rừng dầu Hồng Liêm; khuyến khích phát triển các loại hình dịch vụ du lịch mới, hấp dẫn, nhất là đầu tư các dự án có quy mô lớn, phục vụ hội nghị trong nước và quốc tế, đầu tư khu vui chơi giải trí cao cấp, trung tâm mua sắm. Phát triển thị trường bất động sản du lịch.

5.6. Nâng cao chất lượng dịch vụ

Nâng cao chất lượng các dịch vụ du lịch hiện có như chơi golf, lướt ván buồm, lướt ván diều, tắm bùn, spa, mô tô địa hình; tăng cường hướng dẫn các cơ

(1) Theo Quyết định số 2714/QĐ-BVHTTDL ngày 03/8/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Đề án “Chiến lược phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” - mục 3.2, 3.3 về định hướng cụ thể và lộ trình phát triển sản phẩm du lịch giai đoạn 2016 - 2020.

sở lưu trú du lịch, lễ hành, vận chuyển khách, ăn uống, mua sắm, điểm vui chơi giải trí nâng cao chất lượng phục vụ du khách và thường xuyên tái đầu tư đổi mới trang thiết bị; phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Du lịch để thẩm định, xếp hạng các cơ sở lưu trú du lịch theo quy định.

Trùng tu, tôn tạo các di tích văn hoá - lịch sử, các danh lam thắng cảnh, nâng cấp các điểm tham quan đạt chuẩn, có hạ tầng tương đối đồng bộ phục vụ du khách. Định kỳ tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao đặc trưng, các hoạt động vui chơi, giải trí ban đêm như chợ đêm, khu ẩm thực đêm để phục vụ nhân dân và thu hút du khách.

5.7. Đẩy mạnh hoạt động quảng bá thương hiệu, giới thiệu điểm đến

Đẩy mạnh hoạt động quảng bá thương hiệu, xúc tiến du lịch ở trong và ngoài nước, khai thác tốt các thị trường mục tiêu. Tranh thủ các mối quan hệ chính quyền, đoàn thể mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế, các đại sứ, lãnh sự quán Việt Nam ở nước ngoài, lãnh sự quán nước ngoài tại Việt Nam và các đại sứ du lịch, cơ quan truyền thông quốc tế đến Việt Nam để giới thiệu, quảng bá và xúc tiến du lịch ở các thị trường du lịch quốc tế.

Chú trọng giới thiệu hình ảnh du lịch Bình Thuận trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, trên các kênh truyền thông trong nước và quốc tế; tiếp tục xây dựng các trạm thông tin hỗ trợ du khách ở các khu du lịch trên địa bàn tỉnh; phát huy tốt thương hiệu, biểu tượng (logo) du lịch Bình Thuận.

Tăng mức chi ngân sách hàng năm cho hoạt động xúc tiến du lịch. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch; hỗ trợ các doanh nghiệp đưa các sản phẩm du lịch đến các thị trường mục tiêu. Bảo đảm kinh phí để xây dựng các đề án quy hoạch và có chính sách hỗ trợ xúc tiến du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời gian tới.

5.8. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng cơ chế, chính sách quản lý đặc thù để thu hút đầu tư

Tiếp tục giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi đặc thù; tạo môi trường thông thoáng về đầu tư phát triển du lịch, đơn giản hóa các thủ tục hành chính để thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào các dự án lớn như: Trung tâm thể thao biển, khu vui chơi giải trí cao cấp, tổ hợp du lịch; dự án du lịch - thể thao biển; vận dụng chính sách của Trung ương, thực hiện xã hội hóa thu hút đầu tư vào các khu du lịch cộng đồng.

Xây dựng cơ chế, chính sách quản lý đặc thù áp dụng cho khu du lịch quốc gia Mũi Né, khu vực ven biển hai bên đường Hòa Thắng - Hòa Phú để thu hút đầu tư.

5.9. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực du lịch Bình Thuận giai đoạn đến 2020; tạo thuận lợi cho các cơ sở giáo dục đào tạo đổi mới cơ sở vật chất, trang thiết bị để nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tăng cường mở rộng liên kết, hợp tác với các trường đại học, cao đẳng nghề trong và ngoài nước để đào tạo nghề du lịch theo tiêu chuẩn ASEAN.

Bằng nhiều hình thức tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về du lịch cho những người làm công tác quản lý Nhà nước, quản lý doanh nghiệp. Bồi dưỡng kiến thức, văn hóa kinh doanh, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, phục vụ ngoại ngữ... cho đội ngũ lao động trực tiếp phục vụ du khách; chú trọng xây dựng đội ngũ thuyết minh viên du lịch nắm vững những kiến thức về lịch sử, văn hóa địa phương.

5.10. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về du lịch; tăng cường quản lý môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách

Xây dựng quy chế quản lý Quy hoạch du lịch đã được phê duyệt. Ban hành quy định về quản lý các khu, điểm du lịch địa phương.

Phát huy đúng mức vai trò Hiệp hội Du lịch tỉnh trong tổ chức hoạt động của các cơ sở thành viên gắn với chủ động đào tạo, đào tạo lại, xúc tiến quảng bá du lịch; phát động phong trào các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm vệ sinh môi trường, xử lý rác thải, nước thải và giữ gìn an ninh trật tự, bảo đảm an toàn cho khách du lịch.

Tăng cường vai trò của Ban Chỉ đạo Phát triển du lịch cấp tỉnh, cấp huyện và các sở, ngành chức năng trong việc phối hợp giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện cho các doanh nghiệp du lịch phát triển.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động du lịch, dịch vụ du lịch theo Luật du lịch, các vấn đề liên quan bảo vệ môi trường; kiên quyết xử lý nghiêm các vụ việc ảnh hưởng tiêu cực đến khách du lịch tại các khu, tuyến, điểm, cơ sở du lịch.

Củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy và nhân sự của Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch và các đơn vị sự nghiệp làm công tác quản lý du lịch tại thành phố Phan Thiết, thị xã La Gi và một số huyện trọng điểm về du lịch; hình thành ban quản lý du lịch ở các điểm du lịch còn thiếu.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý du lịch. Phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm túc các hành vi vi phạm.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các Ban Cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết, trên cơ sở đó xây dựng kế

hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế để triển khai thực hiện, tạo sự chuyên biến rõ nét trong thu hút đầu tư, phát triển du lịch.

2- Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai Nghị quyết. Phân định rõ thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ và cơ chế phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong công tác quản lý nhà nước về du lịch; cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Trung ương liên quan đến phát triển du lịch để triển khai thực hiện; rà soát các quy định của tỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung tạo điều kiện du lịch phát triển.

3- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng có kế hoạch tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về phát triển du lịch; tăng cường vai trò giám sát, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia hoạt động du lịch.

4- Các cơ quan quản lý chuyên ngành, cơ quan bảo vệ pháp luật tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

5- Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết và định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo kết quả với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Vụ địa phương II, VPTW tại T.78;
- Bộ phận địa phương, Ban Kinh tế TW Đảng;
- Ban Cán sự đảng Bộ Văn hóa - Thể thao và DL;
- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh;
- Các ban của Tỉnh ủy;
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận và đoàn thể tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Mạnh Hùng